

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 13 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN QL, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Lê Thị Thương.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện QL, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Hà Đức T – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện QL, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 14/HSST-QĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Đức T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/11/1979; nơi sinh: Tại Huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối 9, thị trấn C, Huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông: Đậu Đức Th (đã chết) và bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1949; có vợ: Lê Thị Hoài, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/01/2015, T bị Tòa án nhân dân Huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2021 cho đến nay, “có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1983, “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Khối 9, thị trấn C, Huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 25/12/2021, Đậu Đức T đến nhà anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1983, trú tại khối 9, thị trấn C, Huyện QL để chơi. Khi đến nhà anh H, T thấy cửa mở và gọi anh H nhưng không có ai trả lời, T vào phòng ngủ tìm anh H nhưng không thấy. T thấy trên giường ngủ có 01 chiếc ví màu nâu và 01 chiếc

điện thoại di động. T lấy chiếc ví mở ra xem thì thấy có nhiều tờ tiền, nhiều mệnh giá khác nhau và bỏ vào túi quần rồi ra về. Sau đó T đếm được tổng số tiền là 10.300.000đ (mười triệu ba trăm nghìn đồng). T dùng số tiền trên mua thẻ cào điện thoại, trả tiền cầm cố điện thoại trước đó và tiêu xài cá nhân hết 1.800.000 đồng. Khi về nhà, T phát hiện bị rơi mất số tiền 7.000.000 đồng, chỉ còn lại số tiền 1.500.000 đồng và cắt dấu số tiền này vào viên sò táp lộ phía trước nhà mình.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Nguyễn Đình H đã đến Công an thị trấn C trình báo sự việc. Đến ngày 26/12/2021, T đã đến Công an thị trấn C đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

- Về vật chứng vụ án và xử lý vật chứng: Số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), gồm 03 tờ mệnh giá 500.000 đồng; Cơ quan CSĐT Công an Hện QL đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình H đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-QL ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Hện QL, truy tố bị cáo Đậu Đức T về tội: "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện QL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Đức T từ 09- 12 tháng tù , về tội: “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo Đậu Đức T: Bị cáo thấy sai, rất ân hận; xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Hện QL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện QL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Đức T khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 25/12/2021, lợi dụng lúc không có ai ở nhà, bị cáo đã lén lút vào nhà anh Nguyễn Đình H, tại khối 9, thị trấn C, Hện QL trộm cắp số tiền 10.300.000đ (mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị hại khai báo bị mất. sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đậu Đức T đã lấy trộm số tiền 10.300.000đ (mười triệu ba trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Đình H. Hành vi của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản của công dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đậu Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhận thấy: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cố tình chiếm đoạt tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập; hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an Hện QL đã giao trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên miễn xét.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo Đậu Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đậu Đức T 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26/12/2021).

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đậu Đức T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND Hện QL;
- CQĐT Công an Hện QL;
- Cơ quan THAHSCA H. QL;
- Chi cục THADS Hện QL;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- UBND TT C (để biết);
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm